

KẾ HOẠCH

Tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Công văn số 1535/BYT-DP ngày 28/3/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi;

UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2022 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu: Tăng diện bao phủ vắc xin phòng COVID-19 trong cộng đồng để chủ động phòng chống dịch COVID-19; bảo đảm 90% trẻ từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh được tiêm vắc xin phòng COVID-19 trước tháng 9 năm 2022.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 an toàn, kịp thời, đúng quy định ngay sau khi nhận được vắc xin; bảo đảm sử dụng hết vắc xin được Bộ Y tế phân bổ cho tỉnh.

- Thực hiện đúng quy trình, quy định về tiêm chủng, đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

II. PHƯƠNG THỨC, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

1. Phương thức:

- Căn cứ vào tình hình dịch COVID-19, lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ để triển khai đồng loạt trên địa bàn toàn tỉnh, ưu tiên các địa bàn có nguy cơ cao.

- Tổ chức theo hình thức tiêm chủng chiến dịch tại các cơ sở tiêm chủng cố định, điểm tiêm chủng lưu động và trường học. Việc tổ chức tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và hướng dẫn của Bộ Y tế về tiêm chủng, đảm bảo quy định về phòng chống COVID-19 tại điểm tiêm chủng.

- Triển khai trước cho học sinh trung học cơ sở (khối 6), tiếp đến tiểu học (lần lượt theo khối 5, khối 4, khối 3, khối 2 và khối 1) và đến mầm non.

2. Thời gian: Từ tháng 4/2022.

3. Đối tượng:

- Trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh.
- Dự kiến số lượng là 165.570 đối tượng (*Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*)

4. Phạm vi: Triển khai tại 159 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

III. LOẠI VẮC XIN PHÒNG COVID-19 SỬ DỤNG**1. Thông tin về vắc xin Comirnaty của hãng Pfizer - BioNTech**

- Tên vắc xin: Comirnaty (Tên khác: Pfizer BioNTech Covid-19 Vaccine).
- Thành phần hoạt chất, nồng độ/hàm lượng: Mỗi liều 0,2 ml chứa 10 mcg vắc xin mRNA Covid-19 (được bọc trong các hạt nano lipid).
- Dạng bào chế: Hỗn dịch đậm đặc pha tiêm.
- Quy cách đóng gói:
 - + 1 khay chứa 195 lọ; mỗi lọ chứa 10 liều;
 - + 1 hộp chứa 10 lọ; mỗi lọ chứa 10 liều.
- Tên cơ sở sản xuất - Nước sản xuất:
 - + Pfizer Manufacturing Belgium NV - Bỉ;
 - + BioNTech Manufacturing GmbH - Đức;
 - + Pharmacia and Upjohn Company LLC (Cách viết khác là: Pharmacia & Upjohn Company LLC) - Hoa Kỳ;
 - + Hospira Incorporated (Cách viết khác là: Hospira Inc.) - Hoa Kỳ.

2. Lịch tiêm chủng: Lịch tiêm gồm 2 mũi, khoảng cách giữa mũi 2 và mũi 1 từ 3 đến 4 tuần (21 ngày - 28 ngày).

3. Phản ứng sau tiêm chủng:

- Phản ứng rất phổ biến ($\geq 10\%$): đau đầu, đau khớp, đau cơ, đau tại vị trí tiêm, mệt mỏi, ớn lạnh, sốt (tần suất cao hơn đối với liều thứ 2), sưng tại chỗ tiêm.
- Phản ứng phổ biến (từ 1/100 đến dưới 1/10): Buồn nôn, mẩn đỏ chỗ tiêm
- Không phổ biến ($\geq 1/1.000$ đến $< 1/100$): Nổi hạch, mất ngủ, đau tứ chi, khó chịu, ngứa chỗ tiêm.
- Hiếm gặp ($\geq 1/10.000$ đến $< 1/1.000$): Bell's palsy (liệt mặt ngoại biên cấp tính).
- Viêm cơ tim và viêm màng ngoài tim: là biến chứng hiếm gặp được ghi nhận ở một số quốc gia.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**1. Các hoạt động chuẩn bị triển khai trước khi tiêm chủng:****a) Điều tra, lập danh sách đối tượng:**

- Lập danh sách toàn bộ trẻ từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi: Theo biểu mẫu chi

tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này (*hoàn thành trước ngày 01/4/2022*).

+ Đối với học sinh, trẻ mầm non: UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường học lập danh sách trẻ trong độ tuổi từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi theo lớp học, trường học, kể cả học sinh trên độ tuổi nhưng chưa được tiêm vắc xin phòng COVID-19 (nếu có); chuyển danh sách cho trạm y tế xã, phường, thị trấn tại địa bàn để tổng hợp, đối chiếu, rà soát, tránh trùng lặp hay bỏ sót.

+ Đối với trẻ không đi học: Nhân viên y tế xã, phường, thị trấn phối hợp với chính quyền địa phương lập danh sách trẻ từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi không đi học trong cộng đồng theo thôn/xóm/khu vực (bao gồm trẻ vắng lai, trẻ lang thang cơ nhỡ trong độ tuổi từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi không có hộ khẩu thường trú nhưng có mặt tại địa phương trong thời gian tiêm chủng).

+ Trạm y tế xã, phường, thị trấn phối hợp Công an xã, phường, thị trấn, các trường học trên địa bàn và chính quyền địa phương rà soát, đối chiếu số liệu, danh sách trẻ được điều tra với các nguồn quản lý đối tượng có sẵn tại địa phương. Đảm bảo không bỏ sót hay trùng lặp đối tượng, đồng thời cập nhật thông tin đối tượng chuyển đến, chuyển đi vào danh sách khi có sự thay đổi.

+ Sử dụng nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 theo Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021 - 2022 để đăng ký, quản lý đối tượng và lập kế hoạch tiêm chủng.

- Trên cơ sở danh sách đối tượng đã được điều tra, các địa phương phối hợp trường học chủ động lập kế hoạch tiêm chủng phù hợp với thực tế và số đối tượng phải tiêm chủng; thông báo/gửi Giấy mời cho cha/mẹ/phụ huynh/người giám hộ của trẻ em trước khi tiêm chủng từ 3 - 5 ngày, có đầy đủ thông tin ngày, giờ, địa điểm tiêm vắc xin. Phân chia khoảng thời gian cho trẻ tới điểm tiêm theo khu vực (lớp, thôn, tổ dân phố...) để số trẻ không tập trung quá nhiều vào một thời điểm nhất định.

- Hướng dẫn cha/mẹ/phụ huynh/người giám hộ kiểm tra nội dung và ký vào Phiếu đồng ý tiêm chủng và chủ động thông báo cho giáo viên, cán bộ y tế tình trạng sức khỏe của trẻ như: Đang mắc bệnh, sốt, tiền sử dị ứng, dị tật bẩm sinh, đặc biệt có phản ứng mạnh với vắc xin phòng COVID-19 ở lần tiêm chủng trước như phản ứng phản vệ, sốt cao,...

1.2. Dự trữ vắc xin, vật tư tiêm chủng:

1.2.1. Dự trữ vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn:

Trên cơ sở số đối tượng trong độ tuổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, dự kiến nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng như sau (*theo Phụ lục 1 đính kèm*):

- Vắc xin Comirnaty: 298.070 liều.
- Bơm kim tiêm 0,2ml hoặc 1ml: 312.940 cái.
- Bơm kim tiêm pha loãng vắc xin 5ml: 31.320 cái.
- Hộp an toàn: 3.465 cái.

1.2.2. Dụng cụ khác:

- Mỗi bàn tiêm phải có 01 phích bảo quản vắc xin đang sử dụng. Một điểm tiêm phải có đủ phích vắc xin, bình tích lạnh để bảo quản vắc xin/nước pha chưa sử dụng.

- Khay, bông, cồn theo thực tế từng bàn/đội/điểm tiêm chủng và HỘP CẤP CỨU phản vệ cho mỗi điểm tiêm chủng.

- Các tài liệu truyền thông (nếu có) như áp phích, đĩa truyền thông; các biểu mẫu thống kê và đăng ký đối tượng; biểu mẫu ghi chép; báo cáo kết quả tiêm chủng.

1.3. Tập huấn tổ chức tiêm chủng: Ngành Y tế tổ chức tập huấn trực tiếp cho cán bộ y tế và các đối tượng liên quan về tổ chức tiêm chủng, khám sàng lọc, giám sát và xử trí phản ứng sau tiêm chủng.

1.4. Truyền thông và huy động xã hội:

1.4.1. Truyền thông:

- Trước khi tổ chức tiêm chủng, thực hiện tuyên truyền, phổ biến cho cha mẹ, người giám hộ và các đối tượng liên quan về ý nghĩa, sự cần thiết của việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em, tính an toàn của vắc xin, các phản ứng sau tiêm có thể gặp và cách xử trí, địa điểm và thời gian tổ chức tiêm vắc xin tại địa phương thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đài truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, trường học, cơ sở y tế, truyền thông trực tiếp hộ gia đình khi tiến hành điều tra, đăng ký và phát giấy mời tiêm cho các đối tượng...

- Thông báo cho các trường học về công tác tổ chức triển khai, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng và liên hệ với cán bộ y tế khi cần thiết.

1.4.2. Huy động xã hội:

- Huy động mọi nguồn lực xã hội, nhất là cha, mẹ hoặc người giám hộ, người thân trong gia đình của trẻ tham gia vào quá trình triển khai chiến dịch tiêm chủng; phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong việc điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng, đưa trẻ đi tiêm chủng, theo dõi, giám sát sau khi tiêm.

- Tại những vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng dân tộc ít người, lực lượng Quân y, Bộ đội biên phòng tham gia tuyên truyền, vận động người dân tại khu vực đóng quân để người dân tin tưởng, tích cực đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ, phối hợp chặt chẽ với y tế địa phương trong việc điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng, tổ chức điểm tiêm chủng.

1.5. Kiểm tra giám sát hoạt động trước khi triển khai chiến dịch:

- Thực hiện các hoạt động giám sát trước chiến dịch nhằm đảm bảo tiến độ triển khai, đặc biệt các hoạt động điều tra đăng ký danh sách đối tượng tiêm, kế hoạch bố trí các điểm tiêm, kế hoạch truyền thông, huy động nhân lực, hậu cần.

- Trung tâm Chỉ huy tỉnh, Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức kiểm tra, giám sát công tác tiêm chủng.

1.6. Chuẩn bị xử trí cấp cứu đối với sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19:

- Sở Y tế, các bệnh viện, các cơ sở tổ chức tiêm chủng rà soát, hoàn thiện kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, trong đó có kế hoạch sẵn sàng xử trí cấp cứu đối với các sự cố bất lợi sau tiêm chủng; bố trí các đội cấp cứu lưu động để hỗ trợ các điểm tiêm chủng trong thời gian tổ chức tiêm chủng.

- Sở Y tế phân công cụ thể cho các bệnh viện (bao gồm cả bệnh viện tư nhân, các cơ sở y tế thuộc Bộ, Ngành Trung ương đóng trên địa bàn khi có yêu cầu) chịu trách nhiệm thường trực sẵn sàng xử trí cấp cứu các trường hợp tai biến nặng (nếu có) sau tiêm chủng; cung cấp thông tin liên hệ của đội cấp cứu lưu động, các bệnh viện (được phân công hỗ trợ cấp cứu) trước khi triển khai tiêm chủng cho các cơ sở tiêm chủng.

1.7. Đảm bảo phòng chống lây nhiễm COVID-19:

- Các địa điểm tiêm chủng phải bảo đảm các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.

- Nhân viên tham gia tiêm chủng và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ tế, Sở Y tế.

2. Tổ chức triển khai tiêm chủng:

2.1. Tiếp nhận, bảo quản vắc xin và vật tư tiêm chủng:

- Căn cứ vào kế hoạch phân bổ vắc xin của Bộ Y tế, thời gian và phương thức phân bổ, Sở Y tế chủ trì, chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và sử dụng theo đúng quy định.

- Chuẩn bị vật tư tiêm chủng đầy đủ và sẵn sàng ở các điểm tiêm chủng.

- Sở Y tế hướng dẫn, tập huấn cụ thể việc bảo quản vắc xin, nước pha theo quy định của Bộ Y tế và tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

2.2. Bố trí các điểm tiêm chủng: Việc bố trí tổ chức các điểm tiêm chủng tùy thuộc vào điều kiện cụ thể của từng địa phương; có thể tổ chức tiêm tại những địa điểm sau:

- Trẻ đang đi học: Tổ chức tiêm tại điểm tiêm chủng lưu động tại trường học hoặc điểm tiêm chủng cố định hoặc lưu động;

- Trẻ không đi học: Tổ chức tiêm tại điểm tiêm chủng cố định hoặc lưu động.

2.3. Kế hoạch tổ chức tiêm vét:

- Cuối mỗi buổi tiêm, đánh dấu và xác định các đối tượng chưa tiêm trong danh sách; kịp thời thông báo trên loa truyền thanh hoặc thông báo cho đối tượng chưa được tiêm để tiêm vét ngay.

- Tổng hợp số lượng những đối tượng chưa tiêm hoặc hoãn tiêm, xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm vét cụ thể, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, đạt tỷ lệ bao phủ đề ra.

2.4. Thực hiện tiêm chủng an toàn:

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Ngành Y tế hướng dẫn thực hiện quy trình tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

2.5. Quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19: Quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo quy định và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.6. Quản lý dữ liệu tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19: Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp hướng dẫn thực hiện việc quản lý dữ liệu tiêm chủng cá nhân và tất cả phải được cập nhật trên nền tảng quản lý tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Thông tin và Truyền thông.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện bố trí từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch tiêm chủng, cân đối, bố trí ngân sách thực hiện kế hoạch tiêm chủng tại địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

- Trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế; bảo đảm nhân lực, vật tư, thuốc men, bảo đảm an toàn trong tiêm chủng và xử lý tốt các sự cố bất lợi trong quá trình tổ chức tiêm chủng.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch, chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương và các hội, đoàn thể tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin phòng COVID-19. Đồng thời, huy động lực lượng tham gia, hỗ trợ việc điều tra, lập danh sách đối tượng được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Phối hợp với Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và các cơ quan liên quan tổ chức phát các thông điệp truyền thông về chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em.

- Thực hiện phân bổ vắc xin cho các địa phương để tổ chức tiêm chủng theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh và UBND tỉnh; kịp thời đề xuất cho Bộ Y tế và UBND tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Giám sát, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh và UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong triển khai các hoạt động của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; phối hợp y tế địa phương lập danh sách đối tượng đang đi học trong diện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; bố trí cơ sở vật chất và hỗ trợ cán bộ y tế tổ chức buổi tiêm chủng; phối hợp theo dõi trẻ sau tiêm chủng và xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động tiêm chủng.

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế triển khai các hoạt động truyền thông trong các trường học về ý nghĩa, lợi ích của việc tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho Lãnh đạo nhà trường, giáo viên, phụ huynh, học sinh nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức tiêm chủng.

- Phối hợp với ngành y tế tổ chức kiểm tra, giám sát triển khai việc tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tại các trường học.

3. Sở Tài chính: Phối hợp Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh bố trí ngân sách đảm bảo cho các hoạt động tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí, Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao các huyện, thị xã, thành phố, Đài truyền thanh cơ sở truyền thông sâu rộng trong cộng đồng về ý nghĩa, lợi ích của chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19; ưu tiên bố trí thời lượng phát các thông điệp truyền thông về chiến dịch tiêm chủng tại các địa phương trong thời gian diễn ra chiến dịch.

5. Công an tỉnh: Chỉ đạo lực lượng công an huyện, thị xã, thành phố phối hợp Sở Y tế và các đơn vị liên quan xây dựng phương án bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn trong suốt thời gian tổ chức chiến dịch.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch của địa phương và tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo tiêm chủng an toàn, kịp thời, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong triển khai các hoạt động của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; phối hợp y tế địa phương lập danh sách đối tượng đang đi học trong diện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; bố trí

cơ sở vật chất và hỗ trợ cán bộ y tế tổ chức buổi tiêm chủng; phối hợp theo dõi trẻ sau tiêm chủng và xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động tiêm chủng.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tại địa phương, các xã, phường, thị trấn lập danh sách đối tượng tiêm chủng bảo đảm không bỏ sót, không trùng lặp; tích cực phối hợp với ngành y tế tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt mục tiêu, kết quả đề ra.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch tiêm chủng của địa phương.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể: Phối hợp, hỗ trợ các sở, ngành, chính quyền các cấp thực hiện truyền thông, vận động, giải thích người dân hiểu rõ lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của ngành y tế.

Trong quá trình triển khai thực hiện, mọi khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- VPCP; Bộ Y tế; BCĐQG (để báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các Sở: Y tế, GD&ĐT, TTTT, TC;
- Công an tỉnh; BCHQS tỉnh; BCHBĐBP tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bình Định, Đài PTTH Bình Định;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Lãnh đạo VP + CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, K15.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục 1:

DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG TRẺ EM TỪ ĐỦ 5 TUỔI ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH VÀ NHU CẦU VẮC XIN, VẬT TƯ Y TẾ PHỤC VỤ TIÊM CHỦNG

TT	Đơn vị	Thống kê số đối tượng trẻ em từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa phương	Dự kiến vắc xin, vật tư y tế phục vụ tiêm chủng			
			Vắc xin (liều)	Bơm kim tiêm 0,2ml/1ml (cái)	Bơm kim tiêm 5ml (cái)	Hộp an toàn (cái)
1	Quy Nhơn	26.608	47.900	50.290	5030	555
2	Tuy Phước	19.771	35.590	37.370	3740	415
3	Tây Sơn	12.389	22.300	23.415	2345	260
4	An Nhơn	18.720	33.700	35.380	3540	390
5	Phù Cát	19.816	35.670	37.455	3745	415
6	Phù Mỹ	22.492	40.490	42.510	4255	470
7	Hoài Nhơn	23.878	43.000	45.130	4515	500
8	Hoài Ân	9.900	17.820	18.715	1875	205
9	An Lão	3.843	6.920	7.265	730	80
10	Vĩnh Thạnh	4.227	7.610	7.990	800	90
11	Vân Canh	3.926	7.070	7.420	745	85
Tổng cộng		165.570	298.070	312.940	31.320	3.465

